

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **08/2020/KDTM-ST**

Ngày 15/7/2020

V/v tranh chấp: “*Hợp đồng mua
bán hàng hóa*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Ngọc Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Xuân Loan

2. Bà Đặng Thị Mỹ Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bé Thu - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên: Không
tham gia phiên tòa

Ngày 15 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 09/2020/TLST-KDTM ngày 09/3/2020, về việc: “*Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa*”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2020/QĐXXST-KDTM ngày 29/5/2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV XLG.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Văn Nh- Chức vụ Tổng Giám đốc.

1.1. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

1.1.1. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Lê V, sinh năm 1981- Nhân viên phòng Kế toán Công ty TNHH MTV XLG đại diện theo Giấy ủy quyền số 47/2020/GUQ ngày 11/02/2020 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: phường ML, thành phố LX, tỉnh G.

2. Bị đơn: Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Đức K- Chức vụ Giám đốc

Địa chỉ: phường 12, Quận 5, thành phố M. (Vắng mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Đức Kính

Địa chỉ: phường 12, Quận 5, thành phố M. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

- *Phần trình bày của ông Đoàn Lê V là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty TNHH MTV XLG trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện nội dung:* Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N có phát sinh Hợp đồng mua bê tông số 27/HĐMB/2019 ngày 21/01/2019 với Công ty TNHH MTV XLG để xây dựng công trình Trường C - phường H, thành phố LX, tỉnh G. Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N đặt hàng bằng fax hoặc điện thoại cho chi nhánh Công ty TNHH MTV XLG - Xí nghiệp Sản xuất Bê tông và Gạch không nung để nhận hàng theo hợp đồng. Trong khoảng thời gian từ ngày 21/01/2019 đến 19/3/2019 phát sinh mua bê tông của Xí nghiệp với số tiền 318.885.000 đồng và đã thanh toán với số tiền 199.400.000 đồng. Số tiền còn lại Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH MTV XLG số tiền 119.485.000 đồng (có biên bản đối chiếu công nợ ngày 25/6/2019).

Đồng thời, Công ty TNHH MTV XLG đã cử nhân viên nhiều lần đến liên hệ Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N để đối chiếu công nợ, gửi thông báo nhắc nhở nợ và đơn đốc việc thực hiện trả nợ nhưng Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N vẫn không thực hiện việc thanh toán cho công ty.

Công ty TNHH MTV XLG yêu cầu Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N và ông Đỗ Đức K có nghĩa vụ liên quan theo Điều 6 Hợp đồng 27/HĐMB/2019 ngày 21/01/2019, phải trả số tiền nợ gốc 119.485.000 đồng và lãi trả chậm theo điều 4 của hợp đồng từ ngày 15/4/2019 cho đến ngày 15/01/2020 với số tiền lãi tạm tính là 12.097.856 đồng ($119.485.000 \text{ đồng} \times 0.75\%/\text{tháng} \times 150\% \times 9 \text{ tháng}$). Tổng cộng số tiền là 131.582.856 đồng (*Một trăm ba mươi một triệu, năm trăm tám mươi hai nghìn, tám trăm năm mươi sáu đồng*).

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông V là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty TNHH MTV XLG xác định phía Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N, ông Đỗ Đức K có thực hiện thanh toán cho công ty số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

Nay, Công ty TNHH MTV XLG yêu cầu Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N và ông Đỗ Đức K trả số tiền vốn 89.485.000 đồng và tiền lãi chậm trả tạm tính với mức lãi suất cho vay của Ngân hàng BIDV chi nhánh An Giang là 5%/năm được hai bên thỏa thuận theo điều 4 của hợp đồng từ ngày 15/4/2019 cho đến ngày 15/7/2020 với số tiền lãi tạm tính là 5.637.555 đồng ($89.485.000 \text{ đồng} \times 0.42\%/\text{tháng} \times 15 \text{ tháng}$). Tổng cộng số tiền là 95.122.555 đồng (*Chín mươi lăm triệu một trăm hai mươi hai nghìn năm trăm năm mươi lăm đồng*) và tiếp tục tính lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong khoản tiền còn nợ.

- *Phần trình bày của Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N vắng mặt suốt trong quá trình giải quyết nên không có ý kiến trình bày.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Đức K vắng mặt suốt trong quá trình giải quyết nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa, ông Đoàn Lê V là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty TNHH MTV XLG có đơn yêu cầu được vắng mặt không tham gia phiên tòa.

Bị đơn Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Đức K vắng mặt không tham dự phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Công ty TNHH MTV XLG do ông Phan Văn Nh - Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho ông Đoàn Lê V đại diện theo giấy ủy quyền số 47/2020/GUQ ngày 11/02/2020, thủ tục ủy quyền hợp lệ phù hợp theo quy định của pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

[1.2] Ông Đoàn Lê V là người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH MTV XLG có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa vào ngày 14/7/2020, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của ông V là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty TNHH MTV XLG.

[1.3] Bị đơn Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Đức K mặc dù được tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không tham dự phiên tòa nên vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Công ty TNHH MTV XLG khởi kiện đối với Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N yêu cầu phải có trách nhiệm trả tiền vốn 89.485.000 đồng (*Tám mươi chín triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) và tính tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng kinh tế về việc mua bán bê tông trộn sẵn số 27/HĐMB/2019 ngày 21/01/2019 đây là tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa giữa hai công ty đều có giấy phép đăng ký kinh doanh, thỏa thuận phát sinh vì mục đích kinh doanh, thương mại giữa cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự.

Giữa các bên thỏa thuận tại Hợp đồng kinh tế về việc mua bán bê tông trộn sẵn số 27/HĐMB/2019 ngày 21/01/2019 khi phát sinh tranh chấp sẽ do Tòa

án nhân dân thành phố Long Xuyên giải quyết nên căn cứ theo điểm b khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

Công ty TNHH MTV XLG thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện xác định tiền vốn mua bán hàng hóa còn lại là 89.485.000 đồng (*Tám mươi chín triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) và tính tiền lãi kể từ ngày 15/4/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản tiền còn nợ theo mức lãi suất cho vay của Ngân hàng BIDV chi nhánh An Giang mức lãi suất cho vay là 5%/năm để tính mức lãi suất do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền mua bán hàng hóa cho phía Công ty TNHH MTV XLG, việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự để xem xét, giải quyết.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Nhận thấy, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thể hiện ngày 21/01/2019, giữa Công ty TNHH MTV XLG và Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N có ký kết Hợp đồng kinh tế về việc mua bán bê tông trộn sẵn số 27/HĐMB/2019 ngày 21/01/2019, để xây dựng công trình Trường C - phường H, thành phố LX, tỉnh G theo thỏa thuận tại hợp đồng thì Công ty TNHH MTV XLG bán cho Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N các mặt hàng bê tông trộn sẵn, việc mua bán theo hình thức giao số lượng và chủng loại theo từng lần từng đơn đặt hàng do Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N đặt qua điện thoại hoặc fax.

Giữa hai bên có bảng đối chiếu công nợ xác nhận ngày 25/6/2019, Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N đã xác nhận còn nợ số tiền mua bán hàng hóa là 119.485.000 đồng (*Một trăm mười chín triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng*). Sau đó, Công ty TNHH MTV XLG có gửi thông báo yêu cầu Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N thanh toán nhiều lần nhưng Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N không thực hiện việc thanh toán.

[3.2] Nhận thấy, việc hai bên thỏa thuận, có lập hợp đồng mua bán hàng hóa là có thật và phù hợp với quy định tại Điều 24, Điều 34, Điều 37, Điều 50, Điều 55 của Luật thương mại nên Hội đồng xét thấy bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nếu vi phạm sẽ chịu trách nhiệm thanh toán và việc các bên đã thống nhất thỏa thuận tại hợp đồng là phù hợp theo quy định nên chấp nhận yêu cầu buộc bị đơn Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N và ông Đỗ Đức K cùng chịu trách nhiệm liên đới thanh toán tiền vốn mua bán hàng hóa còn nợ cho Công ty TNHH MTV XLG số tiền 89.485.000 đồng (*Tám mươi chín triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng*)

[3.3] Đối với tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Công ty TNHH MTV XLG yêu cầu Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N và ông Đỗ Đức K phải có nghĩa vụ thanh toán tiền lãi theo biểu lãi suất cho vay do Ngân hàng BIDV Chi nhánh An Giang, Hội đồng nhận thấy theo điều 4 của Hợp đồng kinh tế về việc mua bán bê tông trộn sẵn số 27/HĐMB/2019 ngày 21/01/2019 do Công ty TNHH MTV XLG và Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư

Xây dựng N do ông Đỗ Đức K là người đại diện theo pháp luật của công ty có thỏa thuận mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán sẽ áp dụng mức lãi suất cho vay của Ngân hàng BIDV Chi nhánh An Giang.

Nguyên đơn Công ty TNHH MTV XLG có cung cấp cho Tòa án Công văn số 785/BIDV.AG-KHDN ngày 13/5/2020 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh An Giang thông báo mức lãi suất cho vay ngắn hạn phát sinh từ ngày 13/5/2020 đến khi nào có văn bản mới về lãi suất cho vay là 5,0%/năm. Kỳ hạn vay 4 tháng. Căn cứ theo hợp đồng do các bên thỏa thuận và ký kết có thể hiện việc tính lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán nên việc nguyên đơn yêu cầu tính lãi suất theo mức lãi thỏa thuận theo biểu lãi suất cho vay của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh An Giang phù hợp theo quy định tại Điều 306 của Luật thương mại nên được chấp nhận là có lợi cho phía bị đơn và người liên quan khi không áp dụng mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm tương ứng với thời gian chậm trả theo mức của ba ngân hàng tại địa phương vào thời điểm xét xử.

[3.4] Hội đồng xét xử tính lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán với mức lãi suất cho vay của Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh An Giang theo công văn số 785/BIDV.AG-KHDN ngày 13/5/2020 để tính mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán là 0,42%/tháng. Thời gian tính lãi được Hội đồng xét xử xác định tính từ ngày 15/4/2019 là ngày vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho đến ngày xét xử ngày 15/7/2020 là 15 tháng, cụ thể:

$89.485.000 \text{ đồng} \times 15 \text{ tháng} \times 0,42\%/tháng = 5.637.555 \text{ đồng}$ (Năm triệu sáu trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Tổng cộng khoản tiền Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N và ông Đỗ Đức K phải có trách nhiệm liên đới trả cho Công ty TNHH MTV XLG số tiền là 95.122.555 đồng (Chín mươi lăm triệu một trăm hai mươi hai nghìn năm trăm năm mươi lăm đồng). Trong đó: Tiền vốn là 89.485.000 đồng (Tám mươi chín triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng) và tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tạm tính đến ngày 15/5/2020 là 5.637.555 đồng (Năm triệu sáu trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

[5] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV XLG được chấp nhận nên Công ty TNHH MTV XLG được nhận lại tiền tạm ứng án phí là 3.290.000 đồng (Ba triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000800 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên ngày 28/02/2020.

Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N và ông Đỗ Đức K cùng liên đới nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 4.756.128 đồng (Bốn triệu bảy trăm năm mươi sáu nghìn một trăm hai mươi tám đồng) tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên theo quy định tại khoản 1 điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

*** Căn cứ vào:**

+ Điều 24, Điều 34, Điều 37, Điều 50, Điều 55, Điều 297, Điều 306 Luật thương mại;

+ Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 143, khoản 1 Điều 146, khoản 1 Điều 147, Điều 150, Điều 186, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 240, khoản 1 Điều 244, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

+ Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV XLG đối với bị đơn Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Đức K:

1.1. Buộc Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N và ông Đỗ Đức K phải có trách nhiệm liên đới trả cho Công ty TNHH MTV XLG số tiền là 95.122.555 đồng (*Chín mươi lăm triệu một trăm hai mươi hai nghìn năm trăm năm mươi lăm đồng*), trong đó tiền vốn là 89.485.000 đồng (*Tám mươi chín triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) và tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tạm tính đến ngày 15/7/2020 là 5.637.555 đồng (*Năm triệu sáu trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng*)

1.2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 16/7/2020) bị đơn Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Đức K còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2/- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

2.1. Công ty TNHH MTV XLG được nhận lại tiền tạm ứng án phí số tiền 3.290.000 đồng (*Ba triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000800 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên ngày 28/02/2020.

2.2. Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N và ông Đỗ Đức K cùng liên đới nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền 4.756.128 đồng (*Bốn triệu bảy trăm năm mươi sáu nghìn một trăm hai mươi tám đồng*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên.

Quyền kháng cáo: Công ty TNHH MTV XLG, Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng N, ông Đỗ Đức K được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư ngụ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự “ Đề thi hành”;
- VKSND.TPLX;
- TAND.An Giang;
- Lưu: hồ sơ;VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Ngọc Thúy